TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG TÍN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 211/2019/QĐST - HNGĐ	*Th- ờng Tín, ngày 18 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 237/2019/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Tô Xuân Đ, sinh năm 1974

Địa chỉ: thôn Khánh Vân, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975

Địa chỉ: thôn Khánh Vân, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 237/2019/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Tô Xuân Đ và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau**:**

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Tô Xuân Đ và chị Nguyễn Thị H thuận tình

ly hôn.

- Về con chung: Anh Tô Xuân Đ và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là Tô Thị Mai Lan, sinh ngày 08/2/1997 (đã trưởng thành); Tô Nguyễn Anh Quân, sinh ngày 17/11/2002. Anh Đ, chị H thỏa thuận giao cháu Tô Nguyễn Anh Quân cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung với chị H số tiền 1.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 10/2019 cho đến khi cháu Quân đủ 18 tuổi. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Tô Xuân Đ tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0012052 ngày 02/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th- ờng Tín.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hà Nội;
- VKSND huyện;
- Chi cục Thi hành án;
- Các đ- ơng sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L- u hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tuyết Nhung